

Số: /KH-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2024

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-TTCP ngày 30/9/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại Thanh tra Chính phủ và vị trí công tác trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BKHCN ngày 30/12/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 510/UBND-NC ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh về thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2024;

Theo Công văn số 175/SNV-CCVC ngày 29/01/2024 của Sở Nội vụ về việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy năng lực, sở trường công tác của công chức, viên chức góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Tạo điều kiện để được đào tạo, bồi dưỡng, thử thách công chức, viên chức, nhất là công chức trẻ, có triển vọng; giúp công chức, viên chức trưởng thành nhanh hơn và toàn diện hơn, đáp ứng yêu cầu nhân sự trước mắt và lâu dài cho cơ quan.

- Qua chuyển đổi vị trí để phát hiện công chức, viên chức có năng lực và trình độ để tạo nguồn cho thực hiện quy hoạch; phát huy khả năng về trình độ chuyên môn, tạo động lực cho công chức, viên chức tích cực nghiên cứu, học tập nâng cao phẩm chất chính trị và trình độ chuyên môn, đáp ứng ngày càng cao yêu cầu về chất lượng giải quyết công việc cơ quan.

- Thực hiện kịp thời các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2. Yêu cầu

- Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chung của cơ quan, đơn vị.

- Phải đảm bảo khách quan, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, chống biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân, vì mục đích vụ lợi hoặc để trừ dập công chức, viên chức; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, đơn vị và được tiến hành theo kế hoạch, được công bố công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc thực hiện

- Cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng.

- Việc luân chuyển công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, đơn vị.

- Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trừ dập công chức, viên chức.

2. Phạm vi

- Chuyển đổi vị trí công tác từ bộ phận này sang bộ phận khác cùng chuyên môn, nghiệp vụ trong cùng phòng hoặc giữa các lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý;

- Chuyển đổi vị trí công tác từ phòng, đơn vị này sang phòng, đơn vị khác thuộc cơ quan Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Đối tượng và danh mục các vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi

Đối tượng và danh mục các vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc danh mục các vị trí công tác định kỳ phải chuyển đổi theo

quy định tại Điều 3 Thông tư số 20/2022/TT-BKHHCN ngày 30/12/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ tại chính quyền địa phương; Điều 25 Luật Phòng, chống tham nhũng; khoản 2 Điều 36 và các Điều: 37, 38, 39, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Lưu ý: Đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không đưa vào kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác mà thực hiện theo quy định về công tác cán bộ của cấp có thẩm quyền.

4. Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác

- Thời hạn chuyển đổi vị trí công chức trong công tác trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng là từ đủ 03 năm đến 05 năm.

- Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác đối với các công chức, viên chức khác thực hiện nhiệm vụ thuộc danh mục vị trí công tác định kỳ chuyển đổi từ 02 năm đến 05 năm theo đặc thù của lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Ngoài ra, tùy theo điều kiện cụ thể của cơ quan và tình hình công việc cụ thể của các phòng, đơn vị, Giám đốc Sở sẽ xem xét chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức và lãnh đạo các phòng cho phù hợp.

5. Những trường hợp chưa và không thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

5.1. Chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong các trường hợp sau:

- Công chức, viên chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- Công chức, viên chức đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- Công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; công chức đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, công chức đang biệt phái.

- Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; công chức, viên chức nam đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

5.2. Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

6. Thẩm quyền ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác

Thẩm quyền ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác là Giám đốc Sở, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở theo quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức hiện hành.

7. Dự kiến số lượng chuyển đổi vị trí công tác trong năm 2024

Sau khi rà soát, Sở Khoa học và Công nghệ không có trường hợp công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở theo phân cấp quản lý phải định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm

Phổ biến, quán triệt Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc phòng, đơn vị, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở khi có phát sinh vướng mắc (*qua Phòng Hành chính - Tổng hợp*).

2. Công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm

Nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều chuyển của người có thẩm quyền (*nếu có*), tiếp tục phát huy năng lực, sở trường công tác, phấn đấu cùng với tập thể cơ quan, đơn vị công tác mới hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các phòng, đơn vị báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (*qua Phòng Hành chính - Tổng hợp*) để xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thành